

PHẦN MỞ ĐẦU

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Với truyền thống “Lá lành đùm lá rách”; “Thương người như thể thương thân”; “Uống nước nhớ nguồn”... mà cha ông bao đời nay luôn dạy dỗ thế hệ con cháu. Theo thời gian, truyền thống tốt đẹp đó đã trở thành thái độ sống “**trọng tình**” mà người Việt Nam luôn được bạn bè quốc tế đánh giá cao trong các mối quan hệ, hợp tác cùng hướng tới một xã hội ngày càng hội nhập và văn minh hơn.

Thế kỷ XXI, nước ta đã và đang phát triển lên tầm cao mới, nâng cao vị thế của người Việt Nam. Đất nước ta đang tiến nhanh vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đó là quy luật tất yếu của thời đại ngày nay. Khi chấp nhận bước vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế là chấp nhận bước vào một thời kỳ mà khoa học kỹ thuật, công nghệ, thâm nhập sâu sắc trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội, từ lao động, học tập đến nghỉ ngơi, giải trí. Nhất là đối với giáo dục giới trẻ đặc biệt là trẻ THCS.

Do tầm nhìn, cách suy nghĩ của mỗi con người không còn bị giới hạn trong địa phương mình, trong quốc gia mình, mà thường xuyên được tiếp cận với những nhân tố mới ở mỗi quốc gia, châu lục. Những điều đó chắc chắn sẽ dẫn đến sự “**thanh lọc**”, thậm chí có thể là một sự “**thay da đổi thịt**” trong đời sống của mỗi cá nhân, đặc biệt ở thế hệ trẻ - những người nhanh nhạy với cái mới, đồng thời cũng là những người chưa có nhiều trải nghiệm về các truyền thống của dân tộc. Sự phát triển như vũ bão của công nghệ hiện đại, mà tiêu biểu là cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 làm thay đổi cảm quan của con người về không gian, thời gian, về cái hữu hạn và vô hạn.



Cái chân lý “**sống có tri thức, sống trọng tình**” không còn chỉ có ý nghĩa trên sách vở, trừu tượng, mà đã trở thành một thực thể sống động giúp con người tồn tại. Tri thức không chỉ là sức mạnh, mà còn là điều kiện để tồn tại, để phát triển. Sống trọng tình, trọng nghĩa không ý vào tài năng riêng của bản thân, biết hợp tác phát huy năng lực, năng lực tập thể để cùng phát triển. Đó là nhân tố mới, là yêu cầu mới mà thời đại đang đặt ra cho chúng ta.

Với cương vị là một giáo viên giảng dạy môn GD&ĐT trong trường THCS. Tôi có cơ hội tiếp xúc với nhiều đối tượng học sinh, có nhiều trao đổi và gần gũi để lắng nghe, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của các em. Trong khả năng của mình tôi luôn muốn được xác định một cách rõ ràng và đầy đủ hơn về vai trò, trách nhiệm của người giáo viên môn GD&ĐT. Với thế mạnh môn GD&ĐT gắn với “**giáo dục đạo đức**”. Đặc biệt là sau khi nhận nhiệm vụ làm GV&ĐT lớp 7 tôi từng bước cảm nhận vai trò quan trọng của một GV&ĐT dạy môn GD&ĐT. Tôi muốn đến với các em bằng tình thương yêu, sự cảm hoá, để lắng nghe, san sẻ và góp phần ngăn ngừa những biểu hiện sống vô cảm, thiếu tinh thần trách nhiệm với bản thân, thiếu tình nghĩa với bạn bè và mọi người xung quanh của học sinh THCS hiện nay. Từ đó, bản thân tôi có thể rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, giáo dục nhân cách học sinh, đồng thời đưa ra những giải pháp thiết thực, hữu ích nhằm hạn chế dần và khắc phục lối sống thiếu trách nhiệm ở các em mong rằng có thể tạo nền tảng nhân cách tốt nhất để các em phát triển toàn diện, tiến bộ và nhân văn hơn.

ĐỀ TÀI: GIÁO DỤC HỌC SINH SỐNG TRỌNG TÌNH NGHĨA, SỐNG CÓ TRÍ THỨC

II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU:

- Nâng cao hơn nữa vai trò đặc biệt của người giáo viên GDCD trong việc giáo dục tình yêu thương con người cho học sinh.
Đúc kết về kế hoạch giảng dạy hướng tới giáo dục nhân cách cho học sinh, đồng thời đưa ra những giải pháp hữu ích nhằm giúp học sinh học tập để có trí thức, sống trọng tình trọng nghĩa

III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:

- Vai trò của GVCN đối với HS lớp 7 và vai trò GV môn GDCD lớp 7 tại trường THCS HOÀNG VĂN THỤ Q10, TP.HCM
- Phạm vi đề tài: tập trung nghiên cứu học sinh lớp 7 trường Thcs Hoàng Văn Thụ

IV. THỜI GIAN NGHIÊN CỨU:

- Thời gian nghiên cứu từ tháng 9/2020
- Thời gian thực hiện và hoàn thành đề tài: từ tháng 10/2020. Và năm học 2020 -2021

V. ĐẶC ĐIỂM HỌC SINH THCS:

1. Khái niệm trẻ vị thành niên:

- Theo cuốn Từ điển luật học của Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội-1999, thuật ngữ : “Vị thành niên” được hiểu: “Vị thành niên (chưa thành niên) là người chưa đến độ tuổi được pháp luật coi là đủ khả năng để sử dụng quyền, làm nghĩa vụ và chịu trách nhiệm. Người chưa đủ 18 tuổi là người vị thành niên” (trang 538, Lê Thị Kim Yến, Nguyễn Hữu Trọng. Từ điển luật học. NXB Bách Khoa Hà Nội,1999).
- Gần đây tổ chức Y tế thế giới WHO đã đưa ra một tiêu chí cơ bản để chỉ nhóm vị thành niên đó là “nhóm nhân khẩu xã hội có tuổi đời từ 10 đến 19 tuổi”. Ở đây, đối tượng vị thành niên được nghiên cứu là lứa tuổi học sinh lớp 9 cấp THCS, tức là nhóm vị thành niên từ 14-16 tuổi.

2. Những thay đổi về tâm-sinh lý:

• Những thay đổi về sinh lý:

Sự phát triển cơ thể: vị thành niên là nhóm tuổi có những thay đổi mạnh mẽ nhất về thể chất, là giai đoạn chuyển biến từ trẻ con sang người lớn. Ở thời kỳ này, cơ thể của thiếu niên phát triển một cách mạnh mẽ nhưng không cân đối (hệ xương, hệ tim mạch cũng có những thay đổi...cùng với sự phát triển của hệ thần kinh cao cấp).

Cùng với hiện tượng dậy thì, được đánh dấu bằng sự thay đổi lớn về thể chất lẫn sinh học, làm nảy sinh và hình thành những cấu tạo tâm lý mới, làm nảy sinh xúc cảm và cảm xúc mới.

• Sự thay đổi về tâm lý:

Vị thành niên là giai đoạn thay đổi nhanh chóng nhất về tâm lý, tình cảm, nhận thức, chính sự thay đổi về thể chất và nhận thức, vị thành niên cũng là nhóm tuổi có thay đổi mạnh mẽ trong hành vi ứng xử. Ở lứa tuổi này có những hành vi không thể lường trước, dễ dàng hành động mà không có cân nhắc, suy nghĩ.

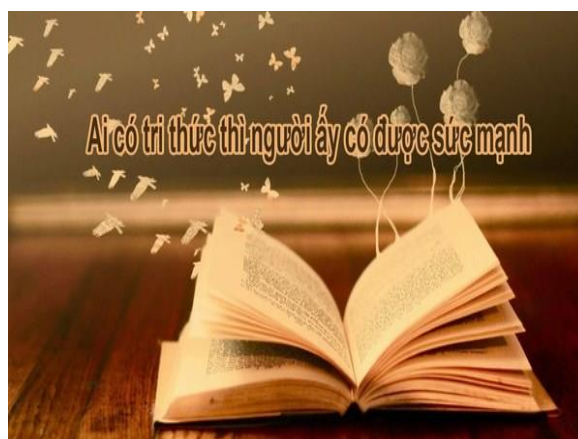
Trẻ vị thành niên có thể là người vị tha, độ lượng, thậm chí có thể hy sinh lợi ích của mình để làm những điều tốt đẹp nhưng cũng có thể bị lôi kéo vào những hành sai lệch mà không hay biết.

PHẦN 1

LÝ LUẬN CHUNG VỀ HỌC TẬP ĐỀ CÓ TRI THỨC VÀ SỐNG TRỌNG TÌNH

I. Lý luận chung về tri thức

- Tri thức hay kiến thức (tiếng Anh: *knowledge*) bao gồm những dữ kiện, thông tin, sự mô tả, hay kỹ năng có được nhờ trải nghiệm hay thông qua giáo dục. Trong tiếng Việt, cả "tri" lẫn "thức" đều có nghĩa là *biết*.^[1] Tri thức có thể chỉ sự hiểu biết về một đối tượng, về mặt lý thuyết hay thực hành.
- Nhà văn Francis Bacon nói: “Tri thức là sức mạnh”. Sau này Lê-nin, một nhà triết học, nhà chính trị vĩ đại đã phát triển thành: “Tri thức là sức mạnh. Ai có tri thức người đó có sức mạnh”.



- Người có tri thức là người có hiểu biết sâu rộng về một hoặc nhiều lĩnh vực khoa học, có khả năng sáng tạo, có nhân cách cao cả, lối sống tốt đẹp và đóng góp tích cực vào sự phát triển và tiến bộ của xã hội. Sức mạnh của tri thức có thể được hiểu là khả năng sáng tạo ra cái mới, cái tiến bộ, tạo động lực cho sự phát triển của xã hội. Nhờ biết tích lũy tri thức mà con người có thể hiểu được bản chất của thế giới khách quan, vận dụng tri thức từng bước làm chủ tự nhiên và cuộc sống của mình.
- Tri thức đem đến cho con người sức mạnh duy trì, gìn giữ ổn định và phát triển các giá trị đời sống một cách bền vững dài lâu. Trải qua thời gian, bằng tri thức con người đã xây dựng một xã hội loài người văn minh, tiến bộ tốt bậc. Và thực tế đã chứng minh, ngày nay, con người đã có mặt ở hầu khắp mọi nơi trên trái đất. Tất cả những thành tựu đó đều nhờ vào sức mạnh vô hạn của tri thức mà có. Chúng ta hoàn toàn có thể tự hào khi nghĩ đến Issac Newton, Darwin, Lincoln, Shakespeare, Nobel, Einstein, Bill Gates, Hồ Chí Minh,...và biết bao tên tuổi khác. Họ thực sự là những người anh hùng vĩ đại, là người lính tiên phong trong trận chiến đấu loại bỏ cái lạc hậu, bất công, đói nghèo, mãi mãi xứng đáng để chúng ta ngưỡng mộ và tôn kính.
- Để tiếp cận và đi tới chiếm lĩnh tri thức trong xã hội, đầu tiên là con người phải biết tự giác học tập. Học tập phải diễn ra đều đặn, lâu dài và xuyên suốt cuộc đời người. Học tập ở mọi nơi, mọi lúc và mọi thứ cần thiết. Một triết gia Hi Lạp cổ đại đã nói như sau: “ Mỗi người tôi gặp đều có những điểm hay hơn tôi, đáng cho tôi học tập”. Học tập kỹ lưỡng và thực hành tỉ mỉ là bí quyết thành công của các nhà khoa học. Mỗi lượng tri thức đều phải được kiểm chứng qua trải nghiệm thực tế mới có thể được khẳng định.
 - Tóm lại: Kiên trì học tập, không ngừng học tập là cách tốt nhất để chúng ta có được tri thức và gìn giữ chúng qua thời gian. Không có tri thức thì không có thành công. Tri thức là cái khiến chúng ta nhận ra mình đang hiện hữu. **“Tri thức trong đầu và đạo đức trong tim”**.

II. Lý luận chung về tình yêu thương

- Tình yêu thương là một cảm xúc thu hút mạnh mẽ và nhu cầu muốn được ràng buộc gắn bó. Nó cũng có thể là một đức tính đại diện cho lòng tốt của con người, sự nhân từ, và sự thông cảm - "mối quan tâm trung thành và vị tha hướng tới người khác". Nó cũng có thể mô tả các hành động nhân văn và thông cảm đối với người khác
- Một nhà văn Nga đã từng nói: "Nơi lạnh nhất không phải là Bắc cực mà là nơi không có tình thương". Người đời cũng có câu: "Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình" - bởi vậy cho và nhận đã trở thành quy luật của cuộc sống, làm người phải có qua có lại, tồn tại giữa tập thể, cộng đồng của ta không chỉ biết có mình.



- Dù đang phát triển nhưng "đất nước ta vẫn đang còn nghèo, dân ta còn đói khổ, đồng bào ta không phải ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành". Cuộc sống của không ít đồng bào ta đang còn chìm ngập trong cảnh bần hàn, đang cần đến những con tim biết yêu thương, biết đồng cảm và sẻ chia.
- Đồng cảm là biết rung cảm trước những vui buồn của người khác, hiểu và cảm thông với những gì đang diễn ra xung quanh cuộc đời họ và luôn đặt mình trong hoàn cảnh của người khác để nhìn nhận vấn đề, từ đó thể hiện thái độ quan tâm của mình. Đồng cảm đi từ con tim đến mạch máu chúng ta hành động, tạo nên sự sẻ chia, sẻ chia là cùng người khác san sẻ niềm vui, nỗi buồn; sẵn sàng có mặt khi người khác cần mình, không tỏ thái độ vô cảm, thờ ơ trước nỗi đau của người khác cũng như không ganh ghét, đố kỵ, nhạo báng vinh quang, niềm vui của họ. Từ lâu tinh thần đồng cảm và sẻ chia đã trở thành nhu cầu của con người Việt Nam nhân ái, nồng hậu và ngày nay nó vẫn luôn thường trực trong nếp sống của người Việt.
- **Tóm lại:** “Tiên học lễ, hậu học văn”, học lễ ở đây có thể hiểu là học lễ nghĩa, học cách sống, cách “làm người”, tức là cách đối nhân xử thế sao cho có tình người. Đây được coi là việc đầu tiên phải làm của người học trước khi tiếp thu kiến thức khoa học của các bộ môn. Lúc sinh thời, Bác Hồ từng nói: “Xây dựng XHCN mà chỉ nói đến “lý”, không nói đến “tình” thì chưa phải xây dựng XHCN...”, chữ “tình” ở đây là để nhấn mạnh tình cảm, đề cao những giá trị tình người với nhau trong cuộc sống. Và người có trách nhiệm lớn nhất trong việc thực hiện trọng trách đó ở trường THCS không ai khác ngoài người giáo viên GD&ĐT. Nói điều này không phải để đề cao môn học cũng như vai trò của người giáo viên GD&ĐT ở trường THCS, mà là để mọi người hiểu rõ ràng và đúng đắn hơn về bộ môn cũng như vai trò của người giảng dạy bộ môn. Đồng thời, giúp người giáo viên GD&ĐT ý thức đầy đủ hơn về vị trí, trách nhiệm của mình để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp “trồng người” của ngành giáo dục.

PHẦN 2

THỰC TRẠNG SỐNG THIẾU TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH

I. THỰC TRẠNG LỐI SỐNG THIẾU TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH LỚP 7 TRƯỜNG THCS HOÀNG VĂN THỤ Q10

1. Trong gia đình:

- Gia đình là “chiếc nôi” nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách mỗi người, vì vậy vai trò giáo dục từ phía gia đình là hết sức quan trọng hình thành nên những con người phát triển đầy đủ, sống có văn hóa, có đạo đức; tuy nhiên chức năng giáo dục này dường như ngày càng bị thu hẹp vì không có sự hợp tác từ chính các thành viên trong gia đình
- Nhiều học sinh sau khi đi học về không phải tham gia công việc gia đình, có không gian riêng cho bản thân. Các em có xu hướng riêng tư, muốn làm điều mình thích. Tuy nhiên, mặt trái của vấn đề là các em sẽ ít tiếp xúc với ngay chính người thân của mình nên khó có sự quan tâm, chia sẻ. Lúc này chủ thể xã hội đã không được đặt trong mối quan hệ xã hội đó chính là mối quan hệ giữa học sinh và các thành viên khác trong gia đình.



“Vô tư” với nỗi vất vả của mẹ

- Ngay cả việc nói chuyện, trao đổi của các em với cha mẹ nhiều khi cũng mang tính miễn cưỡng và có lý do gì đó cho bản thân (như khi xin tiền; xin được đi họp nhóm, sinh nhật bạn bè; hay để ký tên sổ báo bài, sổ liên lạc...) chứ không phải là những cuộc nói chuyện trao đổi, tâm sự để thấu hiểu lẫn nhau. Do đó, thời gian để biểu hiện tình yêu thương có phần hạn chế và đôi khi người ta quên đi chức năng quan trọng nhất của gia đình phải là mái ấm sẻ chia, chức năng xoa dịu đi những vất vả của công việc, áp lực cuộc sống.
- Nhiều bậc phụ huynh hay đem tiền bạc, vật chất làm phần thưởng mỗi khi con mình đạt danh hiệu học sinh giỏi. Thậm chí nhiều bậc cha mẹ còn quy điểm số của con ra thành tiền bạc (chẳng hạn như 10 điểm sẽ được 100 ngàn đồng, 9 điểm sẽ được 50 ngàn đồng...) đã khiến cho nhiều em đến trường lớp cố gắng phấn đấu học tập để đáp ứng những nguyện vọng của cha mẹ và để thỏa mãn nhu cầu vật chất cho bản thân, chứ không quan tâm đến bạn bè xung quanh hoặc các hoạt động chung của trường, lớp điều này dễ khiến các em trở nên những con người thực dụng, đam mê vật chất và xem nhẹ các giá trị tình cảm con người đồng thời không hiểu đúng đắn ý nghĩa to lớn của việc học tập vì tương lai của bản thân và dân tộc.



Dùng tiền thưởng, khiến các em xem trọng các giá trị vật chất hơn tình yêu thương

- Những thách thức trong học tập, những rắc rối trong các mối quan hệ bạn bè đôi khi các em chưa nhận được sự chia sẻ từ phía gia đình đặc biệt là từ cha mẹ của mình. Hoặc nhiều người chỉ chú trọng khen thưởng con cái vì những thành tích cao trong học tập nhưng những điều tốt đẹp con làm được cho những người xung quanh (giúp đỡ những bạn học yếu hơn mình; dắt một cụ già hay một em nhỏ qua đường...) đôi khi chưa được cha mẹ quan tâm chú ý hay động viên con thực hiện.
- Trong gia đình một bộ phận học sinh đã có những biểu hiện cơ bản của lối sống thờ ơ và bất cần, không quan tâm tới bất kì chuyện gì trong gia đình. Luôn giam mình trong phòng riêng mà không để ý đến cuộc sống xung quanh mình. Bản thân học sinh còn thiếu tình yêu thương, thiếu tấm lòng quảng đại. Ta có thể thấy tác động từ gia đình ảnh hưởng rất sâu sắc đến suy nghĩ, cảm nhận và thái độ của học sinh đối với chính những người thân ruột thịt của mình. **Sống thiếu trách nhiệm là kết quả của quá trình tác động tiêu cực trước tiên từ gia đình**

2. Trong nhà trường:

- Tình cảm bạn bè thể hiện rõ nhất là những lúc gặp khó khăn, có sự động viên, chia sẻ tạo sức mạnh tinh thần để vượt qua. Ở lứa tuổi vị thành niên các em xem tình cảm bạn bè là điều thiêng liêng, là người chia sẻ đáng tin cậy. Vậy mà khi thấy bạn gặp khó khăn thì các em sẽ cư xử thế nào? Rất nhiều em đều viện lý do mỗi người phải tự vượt qua khó khăn, thử thách của bản thân chứ không ai có thể giúp được để biện minh cho thái độ sống vô cảm của bản thân, tức là các em luôn muốn đứng bên ngoài mọi sự khó khăn, hoàn cảnh bất hạnh của người khác. Những em có điều kiện sống đầy đủ đã không thể đồng cảm, san sẻ nỗi lo của bạn mình. Cuộc sống quá đầy đủ các em không cảm nhận hết những thử thách của cuộc sống, những mảnh đời còn nhiều lo toan, buồn trải. Sự vô tâm, thờ ơ làm các em không học được cách yêu thương. Ngược lại, nếu điều kiện cuộc sống còn nhiều lo toan quá, vô tình đẩy một bộ phận học sinh chỉ quan tâm đến bản thân nên không thể giúp đỡ người khác vì vậy sự giáo dục của nhà trường về tình yêu thương cho học sinh là vô cùng quan trọng.
- Trong mối quan hệ với bạn bè, đứng trước một tình huống cụ thể, chứng kiến sự mâu thuẫn, xô xát của những người bạn cùng trang lứa với mình nhiều em lại chọn cách “giải quyết” là đứng xem chứ không can ngăn kéo bị liên lụy, thậm chí không hề phần nộ trước những tệ nạn xảy ra hàng ngày. “Đứng xem” là một hành động phi logic mang tính bản năng, hiếu kì, đây là một trong những biểu hiện rõ nhất sự “vô cảm” ở học sinh hiện nay. Giải thích cho thái độ mặc kệ, không quan tâm này của mình là vì bản thân các em muốn tránh xa rắc rối và giữ bình yên cho bản thân mình mà có thể bỏ mặc bạn bị đánh đập, hiện tượng nhiều em còn quay clip tung lên mạng thể hiện sự thiếu tính nhân đạo nghiêm trọng của học sinh. Học sinh hiện nay có xu hướng tự vệ bản năng, bảo vệ bản thân, sợ hãi trước cái xấu, cái ác không phần nộ, không chống trả vì thiếu đi sự hiểu biết, sự yêu thương, sự cảm nhận nỗi đau mà bạn bè mình đang gánh chịu.



Bạo lực học đường



Cùng nhau bắt nạt bạn bè...

- Nhiều hoạt động mang tính chất giáo dục lối sống nhân nghĩa, thể hiện tình đoàn kết, tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách”....phù hợp với đạo lý của dân tộc ta được thường xuyên phổ biến trong nhà trường với sự tham gia nhiệt tình từ thầy đến trò. Nhưng nhiều khi người giáo viên chưa chú trọng việc giáo dục ý nghĩa thực sự của phong trào mà học sinh cần thực hiện, chỉ chú trọng hoàn thành chỉ tiêu đề ra với số lượng đóng góp vật chất càng nhiều càng tốt, điều này sẽ không mang lại hiệu quả giáo dục khi học sinh tham gia, đặc biệt là giáo dục về mặt đạo đức.
- Khuôn viên trường học là nơi học sinh được rèn luyện mỗi ngày về trí tuệ và hoàn thiện dần nhân cách, song những biểu hiện của lối sống “vô cảm” đã có cơ hội thể hiện ở hoàn cảnh này hay điều kiện khác. Nổi bật là viện lý do học tập, yên thân một số học sinh đã né tránh sự tham gia hoạt động, sự quan tâm, giúp đỡ đối với thầy cô, bạn bè mình.

3. Ngoài xã hội:

- Nhiều em rất ngại khi phải giúp đỡ người bị nạn ngoài đường phố vì các em không muốn tốn thời gian, công sức, và đôi khi muốn giúp thì cũng không biết phải làm những gì, và nhiều khi nhiều người lớn xung quanh chỉ đứng nhìn thì tại sao em phải giúp? Vậy có thể thấy ngay cả khi gặp người bị tai nạn có thể nguy hiểm đến tính mạng các em vẫn giữ thái độ thờ ơ thì vấn đề đơn giản hơn là nhường chỗ cho người già và phụ nữ mang thai trên xe buýt thì các em cũng khó có thể thực hiện được.



Thờ ơ trước tai nạn của người khác

- Trước những tệ nạn xã hội, những điều tốt – xấu lẫn lộn thật phức tạp trong cuộc sống, với sự hiểu biết và kinh nghiệm sống ít ỏi của mình cộng với sự giáo dục từ người lớn

ĐỀ TÀI: GIÁO DỤC HỌC SINH SỐNG TRỌNG TÌNH NGHĨA, SỐNG CÓ TRI THỨC

là phải biết cảnh giác với người lạ nên các em luôn sống với thái độ nghi ngờ, ít tin vào ai và ít rung động trước những hoàn cảnh đáng thương trong cuộc sống.

- Cuộc sống thành phố luôn cần có nhiều công viên xanh để đáp ứng những nhu cầu dạo chơi, tập thể dục, hay là nơi để các em họp nhóm sinh hoạt văn hóa, tuy nhiên không phải ai cũng thể hiện là người có văn hóa khi đến nơi này. Nếu thấy có người vi phạm các quy định của công viên thay vì nhắc nhở các bạn cùng ý thức giữ gìn thì phần lớn khác lại chọn cách thì nhiều học sinh chỉ muốn âm thầm đi báo cho bảo vệ công viên đến xử lý. Các bạn chú trọng nhiều vào việc xử lý hơn là nhắc nhở, cách giải quyết như vậy khó thuyết phục được người khác, thậm chí dễ xảy ra xung đột ảnh hưởng không tốt đến các mối quan hệ giữa mọi người với nhau, giải quyết bất kì sự việc nào cũng cần có lý nhưng cũng phải có tình, đây chính là tình cảm giữa con người với nhau trong cuộc sống.
- Nhiều em học sinh thường tham gia các trò chơi điện tử trực tuyến (game online) mang tính bạo lực. Chỉ cần bỏ vài ngàn đến các tiệm internet các em có thể thỏa mãn tính bạo lực của mình thông qua các nhân vật trong game, càng nhiều các hành động đánh nhau, đâm chém., giết người rùng rợn các em càng thích thú. Ngoài ra, đây còn là môi trường để các em truyền tải và xem những clip bạo lực từ phim ảnh, từ chính trong cuộc sống thật (các video clip học sinh đánh nhau được chính bản thân các em hoặc bạn bè quay lại rồi truyền lên mạng) một cách dễ dàng. Dần dần mất đi cảm giác biết xót xa trước những hoàn cảnh đáng thương của người khác.



Các game online bạo lực, dễ tạo nên một tâm hồn chai cứng, không biết xót thương ...

- Xã hội là một trong những môi trường tác động không nhỏ đến nhân cách của mỗi người, trong đó có thể nói học sinh THCS đang trong quá trình hình thành và hoàn thiện nhân cách sống thì sự tác động của xã hội lại càng quan trọng, nhưng một khi chính quyền địa phương chưa quản lý chặt chẽ các tệ nạn thì dễ tạo nên môi trường sống không tốt ảnh hưởng đến các em.

II. NGUYÊN NHÂN CỦA LỐI SỐNG VÔ CẢM, KHÔNG TÌNH YÊU THƯƠNG CỦA MỘT BỘ PHẬN HỌC SINH LỚP 7 HIỆN NAY:

1. Từ phía bản thân:

- Do bản thân các em thiếu tình yêu thương, thiếu lòng bao dung; các em sống bằng thứ lý trí sắt đá, tình cảm khô cứng của chính mình.
- Một phần là do ngoại cảnh tác động, một khi các em bị chính cái xấu hãm hại, khi mà những điều tốt đẹp không xảy đến với mình, các em sẽ trở nên hận đời và vô cảm trước cuộc đời



Thích ở một mình, không quan tâm cảm xúc những người xung quanh

2. Về phía gia đình:

- Nhiều gia đình khá giả rất nuông chiều con cái, tất cả công việc trong gia đình đều do cha mẹ làm tất, hoặc giao phó cho người giúp việc, các em chẳng phải làm bất cứ việc gì ngoài việc tập trung học tập cho tốt, điều này khiến các em quên đi trách nhiệm của bản thân đối với gia đình, dễ sinh tính thờ ơ với công việc chung và đối với cả các thành viên khác trong gia đình.
- Trong điều kiện nền kinh tế thị trường, sự vươn mình để khẳng định bản thân của mỗi người là rất lớn, điều này có thể đã làm cho các em học sinh nhận thấy rằng ba mẹ (nói riêng) và người lớn (nói chung) chỉ quan tâm đến “tiền bạc, công việc, địa vị xã hội, gia đình mình”. Các em có thể thấy tại sao cha mẹ phải làm việc từ sáng đến chiều tối thật bận rộn đến nỗi không có thời gian hỏi han các em hoặc có cũng chỉ là qua loa, đại khái? Hoặc mọi người trong xã hội hiện đại này dường như đều rất hối hả và tất bật, có phải tất cả cũng vì tiền không? Có thể gia đình em đã rất khá giả nhưng tại sao cha mẹ vẫn phải “đầu tắt mặt tối” vì tiền điều này đã thực sự làm cho con cái họ cảm thấy chúng không thật sự quan trọng với ba mẹ để có thể được ba mẹ quan tâm, thấu hiểu và chia sẻ. Một cách vô tình các bậc sinh thành đã làm cho thế hệ trẻ không hiểu đúng tình yêu thương của họ bởi cách quan tâm, chăm lo và thể hiện chưa đúng.



Cha mẹ thường xuyên cãi nhau trước mặt con Ba mẹ không là gương sáng cho con

- Sống chung dưới một mái nhà nên sự quan tâm, chia sẻ, trao đổi thông tin hằng ngày giữa các thành viên trong gia đình là vô cùng quan trọng vì điều này sẽ giúp mọi người có thể nắm bắt thông tin về nhau để hiểu và thông cảm cho nhau hơn. Nhưng điều này dường như phần nào đang bị coi nhẹ trong quá trình sống hiện nay trong nhiều gia đình. Nhiều phụ huynh chỉ chú ý quan tâm xem con mình hôm nay đi học như thế nào? Có bị

ĐỀ TÀI: GIÁO DỤC HỌC SINH SỐNG TRỌNG TÌNH NGHĨA, SỐNG CÓ TRI THỨC

điểm xấu hay không? Hay có bị thầy cô la rầy vì điều gì không?....mà phụ huynh quên mất việc quan tâm đến thái độ, cảm xúc, những tâm tư, tình cảm của con mình trải qua trong một ngày như thế nào? Các em có buồn, vui, hay gặp những vấn đề gì rắc rối ngoài việc học không? Thì hầu như nhiều phụ huynh chưa thực sự nắm bắt được, vì vậy các em phải tự giải quyết lấy bằng chính kinh nghiệm sống vốn ít ỏi của bản thân (nên dễ mắc phải sai lầm là điều dễ hiểu) và dần dần các em không cảm thấy được tình cảm yêu thương, lo lắng và thấu hiểu từ chính những người thân yêu trong gia đình, điều này dễ làm cho các em cảm thấy thiếu thốn tình cảm và mất đi sự quan tâm, thương yêu của các em đối với gia đình mình cũng như đối với mọi người xung quanh.

- Sinh trưởng trong gia đình, con trẻ bị ảnh hưởng trước hết bởi nếp sống, nếp nghĩ của chính bố mẹ và anh chị em. Những bài học về đạo lý, nhân cách, truyền thống tốt đẹp ở trường chỉ là một đồng lí thuyết khô khan cần được ứng dụng vào thực tiễn nhưng thực tế xung quanh lại chẳng hướng đến điều thiện, điều tốt.



Hậu quả của việc không thường xuyên quan tâm con cái

- **Tóm lại:** Cha mẹ nào cũng thương con cái, muốn con được ăn học thành tài, được hưởng những điều kiện sống tốt nhất. Từ đó, họ lao vào công việc kiếm tiền để đáp ứng tất cả mọi nhu cầu vật chất của con mà quên đi những giá trị về tinh thần, tình cảm cũng hết sức quan trọng trong việc hình thành nhân cách của các em. Bên cạnh đó, những phương pháp giáo dục chưa đúng cách cũng dễ làm sai lệch nhân cách của trẻ. Thiếu tình yêu thương của cha mẹ, hoặc có thể tình yêu thương mà cha mẹ dành cho các em chưa được thể hiện đúng cách thì các em cũng khó có thể yêu thương người khác.

3. Về phía nhà trường:

- Vấn đề “dạy chữ” phải được kết hợp chặt chẽ với quá trình “dạy làm người”, nhưng ngày nay phương pháp dạy học kết hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh chưa phát huy hiệu quả như mong muốn. Giáo viên còn chú trọng nhiều và việc cung cấp tri thức, còn vấn đề đạo đức dường như đang bị bỏ ngỏ. Nhiều giáo viên chỉ chú trọng đến danh hiệu giáo viên giỏi, tỷ lệ học sinh lên lớp, học sinh khá giỏi mà chưa quan tâm đến tỷ lệ học sinh chăm ngoan ... cho thấy thực trạng đang thiên nhiều về *trí dục hơn là đức dục*.
- Vấn đề giáo dục đạo đức, những giá trị tình cảm con người cho học sinh không phải là điều dễ dàng thực hiện. Và điều này sẽ còn khó khăn hơn nữa khi nhiều trường đặt hết trách nhiệm cho chỉ duy nhất người giáo viên GDCD trong thời lượng mỗi tuần/1 tiết dạy, thì yêu cầu tạo ra những người trẻ vừa có tài vừa có đức cho xã hội thật sự là một vấn đề khó khăn. Nhiều học sinh cũng thừa nhận các thầy cô chưa chú trọng việc giáo dục ý thức tôn trọng pháp luật, giáo dục nhân cách, đặc biệt là phải luôn biết yêu thương, giúp đỡ mọi người xung quanh với tinh thần “tương thân, tương ái” cho các em. Nếu có chăng là vai trò của người giáo viên chủ nhiệm, hàng ngày theo sát tình hình của một lớp theo sự phân công đầu năm của ban giám hiệu nhà trường. Chương trình học ngày càng nhiều, trong một tiết học việc truyền thụ tri thức đã là một gánh nặng với giáo viên bộ môn nên họ không thể chú trọng vào việc giáo dục kỹ năng sống cho các em cũng là điều dễ hiểu.



Áp lực công việc, giáo viên chưa quan tâm giáo dục lối sống cho HS

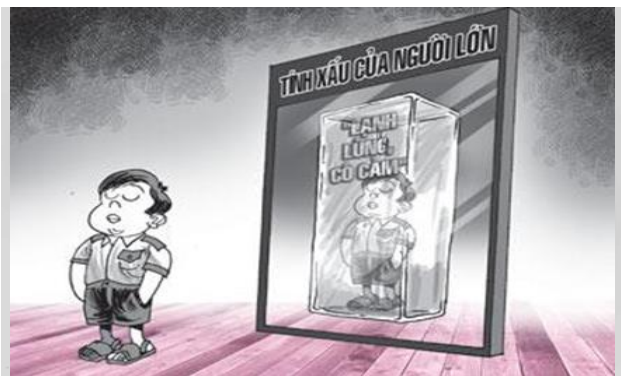
- Vì vậy, khi đứng trước những hoàn cảnh khó khăn của bạn bè thì bản thân học sinh cũng không biết cách phải giải quyết như thế nào cho đúng nên tốt nhất các em đều chọn cách im lặng, lặng lẽ đứng bên ngoài mọi khó khăn, đau khổ của người khác. Bên cạnh đó, nhiều thầy cô chưa thật sự thấu hiểu và thông cảm với những vấn đề rắc rối mà học sinh đang gặp phải nên thường chỉ la rầy, khiến các em không còn muốn tâm sự hay chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn của bản thân với chính thầy cô của mình.
 - Thế mạnh của nhà trường là trực tiếp làm công tác giáo dục, giáo dưỡng học sinh và có điều kiện tập hợp các em tham gia vào các hoạt động xã hội phù hợp với mục đích, với giá trị truyền thống của dân tộc. Phần đông học sinh đều thừa nhận nhà trường có tổ chức nhiều hoạt động để các em tham gia. Đây cũng là một trong những biện pháp giúp giảm bớt các suy nghĩ và hành vi lệch lạc nơi học sinh, tạo nên tình đoàn kết, yêu thương, biết tương trợ lẫn nhau của học sinh trong quá trình tham gia cũng như biết hướng đến lợi ích chung của cộng đồng. Tuy nhiên, đôi khi vì chỉ tiêu, vì thành tích thi đua của lớp, sợ ảnh hưởng không tốt đến uy tín của bản thân giáo viên và tập thể lớp nên vẫn còn chạy theo số lượng hơn là giáo dục giá trị sống cho học sinh. Nên nhớ, chất lượng giáo dục không phải thể hiện ở số lượng phát động phong trào nhiều hay ít (hay số lượng đóng góp nhiều hay ít) mà phải thể hiện qua thái độ, hành động thiết thực của học sinh để tránh tình trạng học sinh tham gia phong trào cho có, để không bị ảnh hưởng đến thi đua của lớp, của bản thân chứ chưa thực sự hiểu được ý nghĩa của những hành động tốt đẹp mà nhà trường phát động.
- **Tóm lại:** nhà trường luôn giữ vai trò chủ đạo trong việc giáo dục và hoàn thiện nhân cách của học sinh, vì vậy trong bất cứ hoạt động nào của nhà trường từ việc dạy học đến các hoạt động tập thể, vui chơi...đều phải thể hiện được sự giáo dục về nhân cách sống. Nhiều em chưa hiểu hết những ý nghĩa thiết thực, có tính nhân văn cao trong các hoạt động của nhà trường mà chính các em sẽ là người trực tiếp tham gia, nên các em sẽ thực hiện như những cỗ máy, có làm nhưng không hiểu thì có dễ dẫn tới làm sai hoặc làm cho có mà không mang lại hiệu quả giáo dục mong muốn.

3. Về phía xã hội:

- Mỗi người lớn với những hành động cụ thể trong cuộc sống hằng ngày sẽ là tấm gương cho trẻ noi theo, ảnh hưởng không nhỏ đến nhân cách của trẻ. Vì vậy, nếu mọi người cứ thờ ơ với những khó khăn, hoạn nạn của người khác thì trẻ em cũng sẽ bắt chước, sẽ trở thành “bản sao” nhân cách của người lớn mà thôi. Hiện nay nhiều hiện tượng vô cảm xảy ra nhan nhản trong xã hội: thầy cô giáo đánh học sinh, hoặc nhiều trường hợp học sinh xúc phạm thầy cô của mình; hay các y bác sĩ do vô tâm, thiếu trách nhiệm đã khiến người bệnh phải chết oan uổng; rồi nhiều vụ đánh nhau, chém giết; các vụ tham ô, tham nhũng, hối lộ gây thiệt hại lớn cho đất nước....tràn lan trên các phương tiện truyền thông đã tác động phần nào đến tâm lý, suy nghĩ của các em khiến các em cảm thấy mọi người thường chỉ chú trọng vào lợi ích cá nhân xem thường lợi ích của người khác, của cộng đồng tập thể, dần dần các em

ĐỀ TÀI: GIÁO DỤC HỌC SINH SỐNG TRỌNG TÌNH NGHĨA, SỐNG CÓ TRI THỨC

dễ mất niềm tin vào tình cảm chân thành giữa con người với nhau trong cuộc sống, khiến các em khó tin ai và có thể giúp đỡ hay quan tâm đến mọi người xung quanh.



Hành động sai lầm của người lớn dễ làm cho trẻ noi theo

- Vì sống trong môi trường đô thị đông đúc với đủ thành phần tốt-xấu lẫn lộn, khó phát hiện nên tinh thần đề cao cảnh giác với người lạ của các em là rất cao (điều này có thể các em được giáo dục từ phía nhà trường cũng như chính trong gia đình các em). Có thể đó cũng là một trong những lý do khiến học sinh luôn có tinh thần đề cao cảnh giác với người lạ, điều này không sai nhưng khi quá cảnh giác với mọi người dần sẽ trở thành thói quen, khiến các em chai lì cảm xúc trước cuộc sống xung quanh và dễ hình thành nên lối sống “vô cảm”.
- Do thói quen sống ngại va chạm (nhiều khi cũng còn do các em chưa đủ trưởng thành để có đủ bản lĩnh đối mặt với những va chạm trong cuộc sống) nên mọi vấn đề trong cuộc sống thường được phân biệt đúng – sai trên các nguyên tắc, quy định. Vì thế, đối với những việc làm trái ngược với quy định chung thì các em đều muốn phải được xử lý đúng với quy định đã đề ra để bảo vệ sự công bằng và trật tự. Điều này không sai, nhưng ta thấy thiếu đi sự quan tâm, tình cảm giữa con người với nhau trong cuộc sống, điều này dễ tạo nên sự lạnh lùng, xa cách trong các mối quan hệ xã hội.
- Các video clip nam nữ sinh đánh nhau chủ yếu do các em dùng điện thoại di động quay lại tung lên mạng. Hành động xã hội này vốn dĩ đã cho thấy hiện sống “vô cảm” của một bộ phận học sinh ngày nay. Những thái độ sống không biết xót xa, giúp đỡ trước nỗi đau của bạn bè này còn được lan truyền thông qua các kênh thông tin hiện đại, nhanh chóng. Học sinh sử dụng các mạng thông tin xã hội thiếu chọn lọc, không có hướng dẫn, kèm theo là sự thông thoáng của thông tin, tiến bộ của các dịch vụ Internet là trong những một nguyên nhân giúp lan truyền cách sống “vô cảm” đến học sinh, vì các em dễ có suy nghĩ: Những điều còn tồn tại trong xã hội, có ở trên mạng thì có nghĩa là nó không xấu đến mức bị dẹp bỏ hoàn toàn. Nếu là đòi truy tại sao Nhà nước, chính quyền không dẹp bỏ mà cứ tìm trên mạng là thấy liền. Tốc độ chóng vánh của công nghệ đã làm cho các hành vi sống “vô cảm” chẳng những không được ngăn chặn mà nó có đất để nảy nở. Nên cần có sự quản lý chặt chẽ của các cơ quan có thẩm quyền trong việc kiểm duyệt các dịch vụ internet là rất cần thiết. Để các em thường xuyên tiếp xúc với các trò chơi trực tuyến (game online) mang tính chất bạo lực hay học sinh theo dõi các vụ đánh nhau trên mạng dần dà sẽ khiến cho các em chai lì cảm xúc, không còn thấy động lực cần phải đứng ra ngăn chặn, mà trái lại là sự dửng dưng với cái xấu, cái bạo lực đang tồn tại.

□ Tóm lại, trong cách giáo dục của cha mẹ học sinh, thầy cô giáo còn nhiều thiên lệch, chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của tình yêu thương, sự chia sẻ, vị tha trong quá trình hoàn thiện nhân cách của trẻ, song song đó xã hội còn nhiều những con người vô tâm, hời hợt và ích kỷ mà dường như chưa bị mọi người lên án, hay xử lý một cách triệt để, điều này dễ dàng ảnh hưởng đến tâm lý, quan niệm sống của các em, và đây cũng được giải thích lý do vì sao ngày càng nhiều biểu hiện sống vô cảm trong giới trẻ hiện nay.